

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST
Ngày 05 - 11 - 2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hằng
2. Bà Vũ Thị Hoà

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hồng Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 74/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phùng Ông X - Sinh năm 2001

Địa chỉ: Bản Huổi Cơ Dao, xã Nà Hỳ, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Chảo Mùi P - Sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn Pèng, xã Hợp Thành, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Phùng Ông X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P về chung sống với nhau từ năm 2019, ngày 22/11/2021 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Nay là Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành, tỉnh Lào Cai), anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu nhau trước khi kết hôn. Sau khi đăng ký kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong đời sống hàng ngày và làm ăn kinh tế. Chị Chảo Mùi P thường xuyên đi chơi không quan tâm đến gia đình, con cái do một mình anh X chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong cuộc sống

giữa anh chị thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau khiến cho gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình hai bên khuyên bảo, hoà giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 7/2025 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Nay anh Phùng Ông X nhận thấy không còn tình cảm với chị Chảo Mùi P, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên anh Phùng Ông X đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Chảo Mùi P.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P có 01 con chung là cháu Phùng Nảy Q - Sinh ngày 17/7/2019, khi ly hôn anh X đề nghị Toà án giao cháu Phùng Nảy Q cho anh X được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Phùng Nảy Q đủ 18 tuổi, anh Phùng Ông X không yêu cầu chị Chảo Mùi P phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh Phùng Ông X đang làm công việc lao động tự do, thu nhập của anh bình quân khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Anh X nhận thấy bản thân anh có đủ điều kiện về kinh tế, thời gian để nuôi dưỡng, chăm sóc cho cháu Phùng Nảy Q, cháu Quỳnh từ trước đến nay đều do anh X chăm sóc, nuôi dưỡng, chị P không quan tâm đến cháu, Anh X đề nghị Toà án xem xét cho nguyện vọng của anh.

Về tài sản: Anh Phùng Ông X không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Chảo Mùi P: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt nhưng chị Chảo Mùi P thường xuyên đi làm, thỉnh thoảng mới về nhà nên Toà án đã không tổng đạt trực tiếp được cho chị P, Toà án đã tiến hành niêm yết công khai đầy đủ các văn bản tố tụng cho chị P theo đúng quy định nhưng chị P không có văn bản trả lời và cũng không đến Toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử và tiến hành xét xử vắng mặt chị P.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng quy định, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Toà án tổng đạt hợp lệ. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P. Quan hệ hôn nhân giữa anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Phùng Nảy Q - Sinh ngày 17/7/2019 cho anh Phùng Ông X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi Phùng Nảy Q đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Chảo Mùi P có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phùng Ông X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Chảo Mùi P và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn chị Chảo Mùi P có nơi cư trú tại Thôn Pèng, xã Hợp Thành, tỉnh Lào Cai (Địa chỉ cũ là Thông Pèng, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án số 85/2025/QH15.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết công khai hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng theo đúng quy định nhưng chị Chảo Mùi P không đến Tòa án làm bản tự khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Nguyên đơn anh Phùng Ông X đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, do đó đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn anh Phùng Ông X có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Chảo Mùi P vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P đăng ký kết hôn với nhau ngày 22/11/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Nay là Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành, tỉnh Lào Cai), anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Do đó hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Về mâu thuẫn vợ chồng, anh Phùng Ông X cho rằng sau khi đăng ký kết hôn anh chị chung sống đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong đời sống hàng ngày và làm ăn kinh tế, chị Chảo Mùi P không quan tâm đến gia đình, con chung của anh chị do một mình anh X chăm sóc, nuôi dưỡng. Giữa anh chị thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng vẫn không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2025 đến nay đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Tại biên bản xác minh ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai

đã xác định trong thời gian chung sống giữa anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P có xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh chị thường xuyên cãi chửi nhau, địa phương đã nhiều lần khuyên nhủ, góp ý nhưng không thành. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Phùng Ông X đối với chị Chảo Mùi P.

[2.2] Về con chung: Thời gian chung sống anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P có 01 con chung là cháu Phùng Nảy Q - Sinh ngày 17/7/2019. Khi ly hôn anh Phùng Ông X đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phùng Nảy Q cho đến khi cháu Phùng Nảy Q đủ 18 tuổi, anh Phùng Ông X không yêu cầu chị Chảo Mùi P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, theo lời khai của Anh Phùng Ông X và nội dung xác minh của Tòa án thì hiện nay anh Phùng Ông X đang làm công việc lao động tự do, có thu nhập. Quá trình giải quyết vụ án, chị Chảo Mùi P không đến Tòa án trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của anh Phùng Ông X. Hiện nay cháu Phùng Nảy Q đang sống cùng anh Phùng Ông X, do anh X chăm sóc. Do đó cần giao cháu Phùng Nảy Q cho anh Phùng Ông X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Phùng Nảy Q đủ 18 tuổi, chị Chảo Mùi P có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phùng Ông X không yêu cầu chị Chảo Mùi P phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Phùng Ông X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án số 85/2025/QH15; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P. Quan hệ hôn nhân giữa anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Phùng Nảy Q - Sinh ngày 17/7/2019 cho anh Phùng Ông X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Phùng Nảy Q đủ 18 tuổi. Chị Chảo Mùi P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Chảo Mùi P có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Phùng Ông X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, xác nhận anh Phùng Ông X đã nộp đủ tiền án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000716 ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Phùng Ông X và chị Chảo Mùi P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKSND KV 6 - Lào Cai;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Hợp Thành, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang